

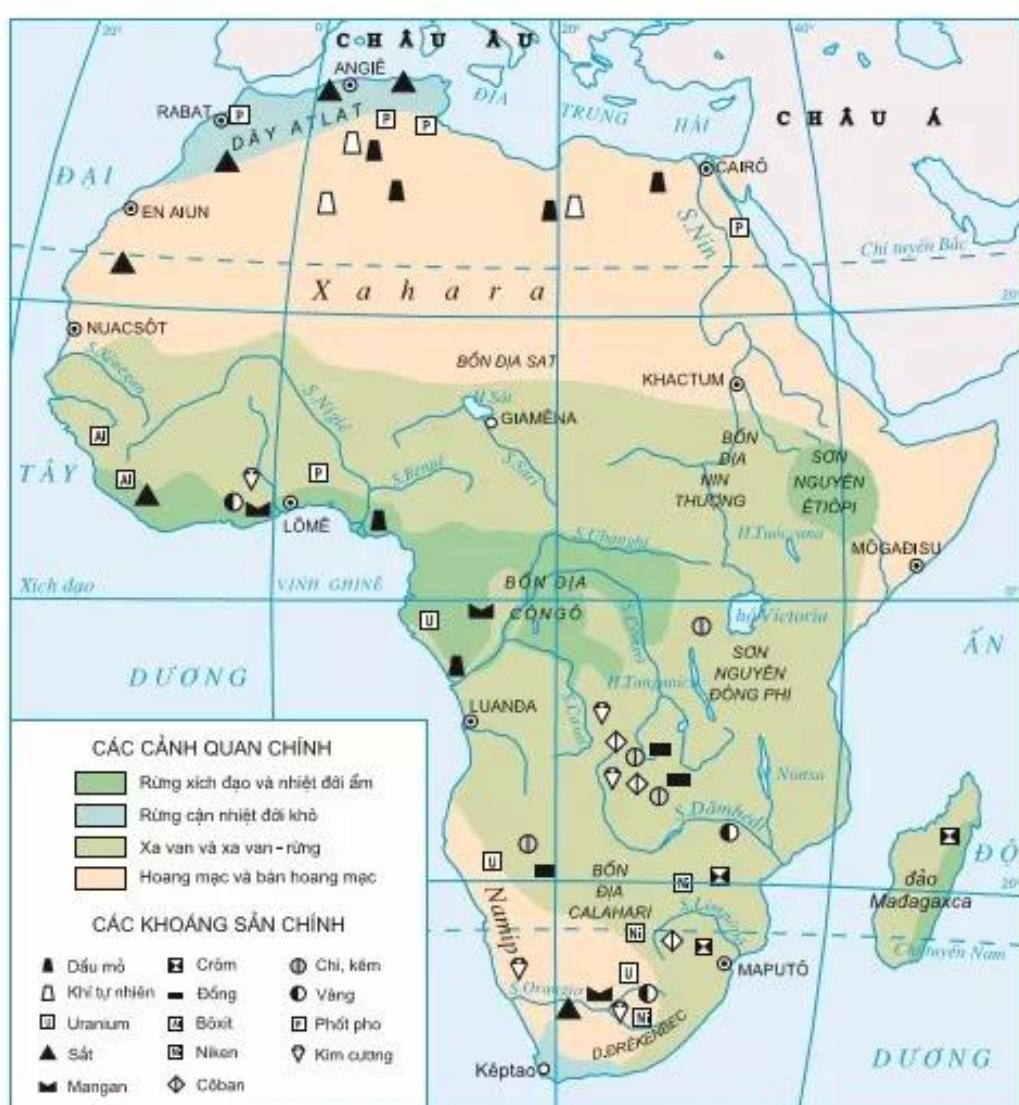
## Bài 5

### MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA CHÂU LỤC VÀ KHU VỰC

#### Tiết 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA CHÂU PHI

*Thời cổ đại, châu Phi đã từng có nền văn minh sông Nin rực rỡ, do người Ai Cập xây dựng. Hơn 4 thế kỉ bị thực dân châu Âu thống trị (thế kỉ XVI – XX), châu Phi bị cướp bóc cả về con người và tài nguyên thiên nhiên. Sự thống trị lâu dài của chủ nghĩa thực dân đã kìm hãm các nước châu Phi trong nghèo nàn, lạc hậu.*

#### I – MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TỰ NHIÊN



Hình 5.1. Các cảnh quan và khoáng sản chính ở châu Phi

*Dựa vào hình 5.1 và hiểu biết của bản thân, cho biết đặc điểm khí hậu, cảnh quan của châu Phi.*

Phần lớn lãnh thổ châu Phi có khí hậu khô nóng với cảnh quan hoang mạc, bán hoang mạc và xa van. Đây là những khó khăn lớn đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của nhiều nước châu Phi.



*Hình 5.2. Hoang mạc Xa-ha-ra*

Khoáng sản và rừng là những tài nguyên đang bị khai thác mạnh. Rừng bị khai phá quá mức để lấy gỗ, chất đốt và mở rộng diện tích canh tác làm cho đất đai của nhiều khu vực bị hoang hóa, nhất là ven các hoang mạc, bán hoang mạc. Việc khai thác khoáng sản nhằm mang lại lợi nhuận cao cho nhiều công ty tư bản nước ngoài đã làm cho nguồn tài nguyên này bị cạn kiệt và môi trường bị tàn phá.

Khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và áp dụng các biện pháp thuỷ lợi để hạn chế sự khô hạn là những giải pháp cấp bách đối với đa số quốc gia châu Phi.

## **II - MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI**

*Dựa vào bảng 5.1, so sánh và nhận xét về các chỉ số dân số của châu Phi so với nhóm nước phát triển, nhóm nước đang phát triển và thế giới.*

BẢNG 5.1. MỘT SỐ CHỈ SỐ VỀ DÂN SỐ -NĂM 2005

Châu lục -Nhóm nước	Tỉ suất sinh thô (%)	Tỉ suất tử thô (%)	Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên (%)	Tuổi thọ trung bình (tuổi)
Châu Phi	38	15	2,3	52
Nhóm nước đang phát triển	24	8	1,6	65
Nhóm nước phát triển	11	10	0,1	76
Thế giới	21	9	1,2	67

Do có tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên cao nên dân số châu Phi tăng rất nhanh. Tuổi thọ trung bình của người dân châu Phi thấp.

Châu Phi chỉ chiếm gần 14% dân số thế giới nhưng tập trung hơn 2/3 tổng số người nhiễm HIV trên toàn thế giới.

Các cuộc xung đột tại Bờ Biển Ngà (Cốt-Đi-voa), Công-gô, Xu-đăng, Xô-ma-li,... đã cướp đi sinh mạng của hàng triệu người.

Trình độ dân trí thấp, nhiều hủ tục chưa được xoá bỏ, xung đột sắc tộc, đói nghèo, bệnh tật đã và đang đe doạ cuộc sống của hàng trăm triệu người châu Phi, là những thách thức lớn đối với châu lục này.

#### Chỉ số HDI của châu Phi\* và thế giới –năm 2003

- Đạt trên 0,7 : 3 quốc gia (An-giê-ri, Tuy-ni-di, Cap Ve)
- Từ 0,5 đến 0,7 : 13 quốc gia (Ai Cập, Nam Phi, Ga-na,...)
- Dưới 0,5 : 28 quốc gia (Bu-run-đi, Ma-la-uy, Cốt-Đi-voa,...)
- Thế giới : 0,741.

Các nước nghèo ở châu Phi đang nhận được sự giúp đỡ của nhiều tổ chức về y tế, giáo dục, lương thực trên thế giới thông qua các dự án chống đói nghèo, bệnh tật. Nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam đã gửi chuyên gia sang giảng dạy và tư vấn kĩ thuật cho một số nước châu Phi.

\* Chỉ tính các nước có số liệu thống kê

### III - MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ

Mặc dù có nguồn tài nguyên khá phong phú, song đa số các nước châu Phi là những nước nghèo, kinh tế kém phát triển (châu Phi chi đóng góp 1,9% GDP toàn cầu – năm 2004). Đó là hậu quả sự thống trị nhiều thế kỉ qua của chủ nghĩa thực dân. Mặt khác, các cuộc xung đột sắc tộc, sự yếu kém trong quản lý đất nước của nhiều quốc gia châu Phi non trẻ, trình độ dân trí thấp,... cũng hạn chế nhiều đến sự phát triển của châu lục này.

BẢNG 5.2. TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA MỘT SỐ NƯỚC  
(TÍNH THEO GIÁ SO SÁNH)

(Đơn vị : %)

Năm Quốc gia	1985	1990	1995	2000	2004
An-giê-ri	2,5	3,2	4,0	2,4	5,2
Nam Phi	-1,2	-0,3	3,1	3,5	3,7
Ga-na	5,1	3,3	4,5	3,7	5,2
Công-gô	2,6	3,0	0,7	8,2	4,0
Thế giới	3,7	2,9	2,8	4,0	4,1

*Dựa vào bảng 5.2, nhận xét tốc độ tăng GDP của một số nước ở châu Phi so với thế giới.*

Nền kinh tế của châu Phi hiện đang phát triển theo chiều hướng tích cực, tốc độ tăng trưởng GDP tương đối cao trong thập niên vừa qua.

## Câu hỏi và bài tập

1. Các nước châu Phi cần có giải pháp gì để khắc phục khó khăn trong quá trình khai thác, bảo vệ tự nhiên ?
2. Dựa vào bảng dưới đây, nhận xét về sự thay đổi tỉ lệ dân số châu Phi so với các châu lục khác.

TỈ LỆ DÂN SỐ CÁC CHÂU LỤC TRÊN THẾ GIỚI QUA MỘT SỐ NĂM

(Đơn vị : %)

Nam Các châu	1985	2000	2005
Châu Phi	11,5	12,9	13,8
Châu Mỹ <i>Trong đó Mỹ La tinh</i>	13,4 8,6	14,0 8,6	13,7 8,6
Châu Á	60,0	60,6	60,6
Châu Âu	14,6	12,0	11,4
Châu Đại Dương	0,5	0,5	0,5
Thế giới	100,0	100,0	100,0

3. Hãy phân tích tác động của những vấn đề dân cư và xã hội châu Phi tới sự phát triển kinh tế của châu lục này.